

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ QUẬN Ô MÔN

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH
ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỖNG CHẾ THI HÀNH ÁN

MÃ HIỆU : QT.NV.05

LẦN BAN HÀNH : 01

NGÀY BAN HÀNH : 01 / 07 / 2021

| | SOẠN THẢO | SOÁT XÉT | PHÊ DUYỆT |
|-----------|---|--|--|
| Họ và tên | Lý Thị Diệu Thiện | Phạm Thị Duyên | Phạm Hồng Kỳ |
| Chữ ký |  |  |   |
| Chức vụ | Thư ký | Phó Chi cục trưởng | Chi cục trưởng |

| | | | |
|---|---|----------------|-------------|
| CHI CỤC THADS QUẬN Ô MÔN | QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN | Mã hiệu: | QT.NV.05 |
| | | Ngày ban hành: | 01 /07/2021 |
| | | Lần ban hành: | 01 |
| | | Trang: | 2/8 |

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

| | | | |
|---|---|----------------|------------|
| CHI CỤC THADS QUẬN Ô MÔN | QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN | Mã hiệu: | QT.NV.05 |
| | | Ngày ban hành: | 01/07/2021 |
| | | Lần ban hành: | 01 |
| | | Trang: | 4/8 |

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất trách nhiệm, thời gian thực hiện, trình tự, cách thức miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự.

2. PHẠM VI

Quy trình áp dụng đối với: Thủ trưởng, các Phó Thủ trưởng được phân công, Chấp hành viên, Kế toán, văn thư, đương sự trong việc thi hành án; Bộ phận Văn phòng Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;
- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

THADS: Thi hành án dân sự

| | | | |
|--------------------------------------|---|----------------|-------------|
| CHICỤC THADSQUẬN ÔMÔN | QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN | Mã hiệu: | QT.NV.05 |
| | | Ngày ban hành: | 01 /07/2021 |
| | | Lần ban hành: | 01 |
| | | Trang: | 5/8 |

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

| | | | |
|------------|---|------------------|----------------|
| 5.1 | Cơ sở pháp lý | | |
| | <p>- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;</p> <p>- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;</p> <p>- Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;</p> <p>- Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự.</p> | | |
| 5.2 | Thành phần hồ sơ | Bản chính | Bản sao |
| | 1. Đơn đề nghị miễn hoặc giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự; Giấy ủy quyền (nếu có) | x | |
| | 2. Tài liệu có liên quan chứng minh điều kiện miễn phí chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự: Thuộc diện gia đình chính sách, có công với cách mạng. Đương sự là gia đình chính sách, có công với cách mạng phải có giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp để chứng minh. | x | |
| | 3. Tài liệu có liên quan chứng minh điều kiện giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự bao gồm 1 trong những điều kiện sau: - Có thu nhập không đảm bảo mức sinh hoạt tối thiểu để sinh sống bình thường hoặc bị lâm vào hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn kéo dài do thiên tai, hỏa hoạn. Việc xác định mức sinh hoạt tối thiểu của người phải thi hành án và người mà người đó có nghĩa vụ cấp dưỡng, nuôi dưỡng được căn cứ vào chuẩn hộ nghèo của từng địa phương nơi người đó cư trú, nếu địa phương chưa có | x | |

| | | | |
|---|---|----------------|-------------|
| CHI CỤC THADS QUẬN Ô MÔN | QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN | Mã hiệu: | QT.NV.05 |
| | | Ngày ban hành: | 01 /07/2021 |
| | | Lần ban hành: | 01 |
| | | Trang: | 6/8 |

| | | | |
|--|---|--|--|
| | <p>quy định thi theo chuẩn hộ nghèo do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo từng giai đoạn cụ thể.</p> <p>Mức tiền tối thiểu để lại cho hoạt động sản xuất kinh doanh do Chấp hành viên ấn định căn cứ vào tính chất ngành, nghề kinh doanh; quy mô kinh doanh của người phải thi hành án và mức ấn định này có thể được điều chỉnh.</p> <p>- Thuộc diện neo đơn, tàn tật, ốm đau kéo dài.</p> <p>Đương sự có khó khăn về kinh tế, thuộc diện neo đơn thì phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú, sinh sống hoặc xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức nơi người đó nhận thu nhập.</p> <p>Đương sự bị tàn tật, ốm đau kéo dài phải có tóm tắt hồ sơ bệnh án được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ cấp huyện trở lên xác nhận</p> | | |
|--|---|--|--|

| | | | |
|------------|-------------------------------------|--|--|
| 5.3 | Số lượng hồ sơ | | |
| | 01 bộ | | |
| 5.4 | Thời gian xử lý | | |
| | 05 ngày làm việc | | |
| 5.5 | Nơi tiếp nhận và trả kết quả | | |
| | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ | | |
| 5.6 | Lệ phí | | |
| | Không | | |
| 5.7 | Quy trình xử lý công việc | | |

QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC

| TT | Trình tự | Trách nhiệm | Thời gian | Biểu mẫu/Kết quả |
|-----------|---|----------------------------------|----------------|----------------------------|
| B1 | Nộp đơn đề nghị miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS và tài liệu chứng minh đủ điều | Đương sự/ Người được ủy quyền | Giờ hành chính | Đơn đề nghị BM.NV.05.01 |

| | | | |
|---|---|----------------|------------|
| CHI CỤC THADS QUẬN Ô MÔN | QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN | Mã hiệu: | QT.NV.05 |
| | | Ngày ban hành: | 01/07/2021 |
| | | Lần ban hành: | 01 |
| | | Trang: | 7/8 |

| | | | | |
|-----------|--|--------------------------|----------------|---|
| | kiện miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS | | | |
| B2 | Tiếp nhận hồ sơ và phiếu nhận đơn, hẹn ngày trả kết quả | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ | Giờ hành chính | Phiếu nhận đơn BM.NV.05.02 |
| B3 | Chuyển hồ sơ cho Thủ trưởng/Lãnh đạo đơn vị phụ trách | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ | ½ ngày | |
| B4 | Phân công xử lý hồ sơ | Lãnh đạo Chi cục | ½ ngày | |
| B5 | Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đơn, tài liệu chưa đầy đủ thì hướng dẫn người yêu cầu bổ sung theo quy định - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện bước tiếp theo. | Chấp hành viên | 01 ngày | Công văn phúc đáp |
| B6 | Chuẩn bị hồ sơ báo cáo Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Chi cục về việc đơng sự đề nghị miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS | Chấp hành viên | ½ ngày | |
| B7 | Duyệt hồ sơ đề nghị | Lãnh đạo Chi cục | ½ ngày | |
| B8 | Ban hành Quyết định miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS | Thủ trưởng cơ quan THADS | 01 ngày | Quyết định miễn, giảm chi phí BM.NV.05.03 |
| B9 | Trả kết quả | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ | 01 ngày | Quyết định miễn, giảm chi phí BM.NV.05.03 |

6. BIỂU MẪU

| | | |
|-----------|----------------|---------------------|
| TT | Mã hiệu | Tên Biểu mẫu |
|-----------|----------------|---------------------|

| | | | |
|---|---|----------------|------------|
| CHI CỤC THADS QUẬN Ô MÔN | QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN | Mã hiệu: | QT.NV.05 |
| | | Ngày ban hành: | 01/07/2021 |
| | | Lần ban hành: | 01 |
| | | Trang: | 8/8 |

| | | |
|----|-------------|--|
| 1. | BM.NV.05.01 | Đơn đề nghị miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS |
| 2. | BM.NV.05.02 | Phiếu nhận đơn |
| 3. | BM.NV.05.03 | Quyết định miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS |

7. HỒ SƠ CÀN LƯU

| <i>TT</i> | <i>Hồ sơ lưu</i> |
|-----------|---|
| 1. | Đơn đề nghị miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS, Giấy ủy quyền (nếu có) |
| 2. | Các tài liệu chứng minh thuộc đối tượng miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS |
| 3. | Văn bản thông báo yêu cầu bổ sung tài liệu chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS |
| 4. | Quyết định miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS |

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Về việc xét miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự

Kính gửi: Chi cục Thi hành án dân sự

Họ và tên người đề nghị (trường hợp ủy quyền phải có giấy ủy quyền và một trong các giấy tờ sau đây: căn cước công dân; chứng minh nhân dân; hộ chiếu; giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú):.....

Địa chỉ:

Họ và tên người được thi hành án
địa chỉ:

Họ và tên người phải thi hành án
địa chỉ:

1. Nội dung đề nghị miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án

.....
.....
.....
.....

2. Căn cứ đề nghị miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án

.....
.....
.....

3. Các tài liệu kèm theo

- Quyết định thi hành án sốngày ...thángnăm của
- Quyết định cưỡng chế thi hành án sốngày ...thángnăm của
- Tài liệu có liên quan khác

..... ngày tháng năm 20.....

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

CỤC THADS TP. CẦN THƠ
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
QUẬN Ô MÔN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/PNĐ-CCTHADS

....., ngày.....tháng.....năm 20....

PHIẾU NHẬN ĐƠN

Chi cục Thi hành án dân sự

Nhận đơn của ông (bà):

địa chỉ:

Nội dung đơn:

.....

.....

.....

.....

Các tài liệu kèm theo:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

NGƯỜI NỘP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Số:/QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng.... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 5 Điều 73 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); Thông tư số 216/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Bản án, Quyết định số.....ngày.....tháng.....nămcủa

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.....thángnăm của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế thi hành án số.....ngày..... tháng năm của Chi cục Thi hành án dân sự

Xét đơn xin miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn, giảm tiền chi phí cưỡng chế thi hành án cho:.....
.....trú tại.....

Theo quy định của pháp luật phải nộp.....

Số tiền được miễn, giảm:.....(bằng chữ.....)

Số tiền còn phải nộp:(bằng chữ.....)

Điều 2.Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, kế toán thi hành án dân sự và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.